

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 182/2017/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Ngọc L**, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 160 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị đơn:* Bà **Đặng Thị Đ**, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ 27A phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/12/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Ngọc L và bà Đặng Thị Đ. *(Do công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Ngọc L và bà Đặng Thị Đ nên giấy chứng nhận kết hôn số 10/2015, quyển số 01/2005 do UBND phường N cấp ngày 18/01/2005 không còn giá trị pháp lý).*

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc L và bà Đặng Thị Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Giao 03 con chung tên Nguyễn Ngọc Trân C, sinh ngày 05/02/2005; Nguyễn Ngọc Khánh C, sinh ngày 27/5/2009 và Nguyễn Ngọc Gia H, sinh ngày 21/3/2013 cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng, bà Đ không cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Ông L và bà Đ xác định không có.

- Án phí HNGĐ-ST: 150.000 đồng ông L tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 1951 ngày 05/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Ông L được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND phường N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Đông Thanh

